

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 93 /2020/HS-ST

Ngày : 20 - 7 -2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Quách Văn Th.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Kim Ngọc L

Ông Nguyễn Trọng H

- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Vân A – Thư ký toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà:** Ông Lê Thế H – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 71/2020/HSST ngày 11 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

*** Phạm Văn Th**, sinh năm: 1998; tại huyện Thanh S, tỉnh Phú Th

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khu Đền V, xã Dịch Q, huyện Thanh S, tỉnh Phú Th; hiện nay là phạm nhân chấp hành án phạt tù tại Phân trại số 06 Trại giam Thanh L – Bộ Công an; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Phạm Văn X, sinh năm 1966; Con bà: Huỳnh Thị Minh Qu, sinh năm 1971; bị cáo: Chưa có vợ.

Tiền sự: Ngày 02/10/2018 bị công an huyện Yên L- Tỉnh Phú Th xử phạt vi phạm hành chính 3,5 triệu đồng về hành vi: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” chưa chấp hành.

Tiền án:

- Ngày 28/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Thanh S, tỉnh Phú Th xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo (thời gian thử thách 18 tháng) về tội Trộm cắp tài sản (Đã chấp hành)

- Ngày 27/2/2019 Thành bị Tòa án nhân dân quận Hoàn K, TP Hà Nội xử phạt 24 (hai bốn) tháng tù giam về tội “Vận chuyển hàng cấm”. Bị cáo Phạm Văn Th được trích xuất từ Trại giam Thanh L đến Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa để tạm giam từ ngày 12/3/2020 cho đến nay. Có mặt

- **Người bị hại:** Anh Lương Văn Đ (đã chết) ; Địa chỉ: Bản Ch, xã Trung S, huyện Quan H, tỉnh Thanh Hóa

- **Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:**

1. Ông Lương Văn H, sinh năm 1960 (là bố đẻ bị hại); Trú tại: Bản Ch, xã Trung S, huyện Quan H, tỉnh Thanh Hóa . Có mặt

- **Nguyên Đơn dân sự:** Trại giam Thanh L, Cục C10- Bộ công an
Địa chỉ: Xã Xuân H, huyện Như X, tỉnh Thanh Hóa.

- Người đại diện theo Ủy quyền: Ông Vũ Viết C, phó giám thị trại giam Thanh L. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Người làm chứng:**

- Anh Lê Mạnh U', sinh năm 1992; Địa chỉ: Xã Xuân H, huyện Như X, tỉnh Thanh Hóa. Có đơn xin xét xử vắng mặt

- Anh Mông Văn P, sinh năm 1984; Địa chỉ: Xã Xuân H, huyện Như X, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt

- Anh Đặng Văn C, sinh năm 1995; Địa chỉ: Xã Xuân H, huyện Như X, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 14/12/2019, phạm nhân Phạm Văn Th, sinh năm 1998, trú tại khu Đền V, xã Dịch Q, huyện Thanh S, tỉnh Phú Th (hiện đang chấp hành án phạt tù tại K6 Trại giam Thanh L) cùng với phạm nhân Lương Văn Đ, sinh năm 1993, trú tại Bản Ch, xã Trung S, huyện Quan H, tỉnh Thanh Hóa (hiện đang chấp hành án phạt tù tại K6 Trại giam Thanh L), phạm nhân Mông Văn P, sinh năm 1984(hiện đang chấp hành án phạt tù tại K6 Trại giam Thanh L), phạm nhân Đặng Văn C, sinh năm 1995 (hiện đang chấp hành án phạt tù tại K6 Trại giam Thanh L) đi lao động cải tạo sản xuất gạch cốm tại xưởng sản xuất gạch đặt trong khuôn viên Phân trại số 06 Trại giam Thanh L. Trong đó: Mông Văn P có nhiệm vụ đưa nguyên liệu (đá, xi măng) vào buồng trộn của máy trộn; Phạm Văn Th và Lương Văn Đ có trách nhiệm điều khiển máy trộn, kiểm tra hỗn hợp nguyên liệu trong buồng trộn, đưa nguyên liệu trong máy trộn vào máy dập gạch, điều khiển máy dập gạch để dập thành gạch; Đặng Văn C có nhiệm vụ đưa gạch từ máy dập ra xếp, phơi.

Việc vệ sinh máy móc dây chuyền sản xuất gạch cốm trong các buổi lao động được chia thành hai nhóm trực luân phiên theo từng ngày Phạm Văn Th và Đặng Văn C phụ trách một ngày, Mông Văn P và Lương Văn Đ phụ trách một ngày. Tổ trực vệ sinh có nhiệm vụ cùng cán bộ quản giáo kiểm tra tình trạng máy móc, vật liệu, đóng (bật) cầu dao điện dây chuyền sản xuất trước khi bắt đầu sản xuất tiến hành sản xuất gạch; khi hết giờ sản xuất thì đóng (tắt) cầu dao điện dây chuyền sản xuất, sau đó dùng dụng cụ dọn sạch nguyên liệu còn thừa, bám dính ở buồng máy trộn và máy dập gạch, dọn rửa các dụng cụ được sử dụng trong quá trình sản xuất gạch.

Ngày 14/12/2019, việc dọn vệ sinh máy móc và dụng cụ sản xuất gạch cốm là do nhóm của Mông Văn P, Lương Văn Đ phụ trách. Khoảng 10 giờ 30 phút khi hết giờ lao động của buổi sáng, theo lịch phân công Đ đóng (tắt) cầu dao điện của dây chuyền sản xuất gạch và vào buồng trộn của máy trộn dùng dụng cụ (búa, bay) vệ sinh nguyên liệu còn thừa, bám dính ở thanh quay và trong

buồng trộn; P dùng dụng cụ tiến hành vệ sinh tại khu vực xung quanh. Tuy không trong lịch dọn vệ sinh nhưng Phạm Văn Th đến cũng dùng xẻng cào nguyên liệu thừa ở khu vực cửa máy trộn để vệ sinh giúp P và Đ (mặc dù không được nhờ). Sau đó, Th nảy sinh ý định bật nguồn điện máy bơm nước để lấy nước rửa chân tay và dụng cụ sản xuất nên Th đã quay lại bảng điện để bật nguồn điện máy bơm nước; tuy nhiên do không chú ý quan sát nên Th đã bật nhầm cầu dao điện của máy trộn nguyên liệu, làm máy trộn nguyên liệu hoạt động, dẫn đến thanh quay của máy trộn nguyên liệu cuốn vào người Lương Văn Đ (Đ đang vệ sinh trong buồng máy). Hậu quả: Lương Văn Đ bị thương tích được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Như X, sau đó tử vong.

Tại Bệnh án ngoại khoa ngày 14/12/2019 thể hiện: bệnh nhân vào viện hồi 11 giờ ngày 14/12/2019, chẩn đoán trụy hô hấp, trụy tim mạch do đa chấn thương; qua hồi sức tích cực tại viện không kết quả đến 11h10' bệnh nhân tử vong.

Ngày 14/12/2019, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định trưng cầu số 1724, 1723/CSĐT-PC01 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa tiến hành khám nghiệm hiện trường và giám định nguyên nhân chết của Lương Văn Đ.

Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 17 giờ 00 phút ngày 14/12/2019 thể hiện:

Hiện trường nơi xảy ra sự việc tại lán sản xuất gạch côm thuộc K6 Trại giam Thanh L, Bộ Công an thuộc xã Xuân H, huyện Như X, tỉnh Thanh Hóa.

Lán sản xuất gạch côm có diện tích 560cm x 700cm được lợp bằng tấm lợp Pro-xi-măng. Tiếp giáp lán sản xuất về phía Bắc là đồng nguyên liệu sản xuất gạch côm (xi măng và đá dăm), tiếp giáp đồng nguyên liệu về phía Nam là tường chắn cao 65m, dài 135m (theo chiều Đông – Tây);

Trên đỉnh đồng nguyên liệu có một máng xúc chuyển nguyên liệu bằng dây tời mô tơ để chuyển nguyên liệu vào khoang trộn; Tiếp giáp tường chắn về phía Nam là máy trộn nguyên liệu, phía trên máy trộn là mô tơ dùng để tời nguyên liệu vào khoang trộn; phía Tây máy trộn là hệ thống Át tô mát và mô tơ vận hành máy trộn; khoang trộn dài 106cm, rộng 82cm, sâu 79cm; khoang trộn có các vết tì trượt sạch nguyên liệu bám dính, vết lớn nhất có kích thước 32cm x 4cm, mặt trong thành phía Đông khoang trộn và khoang trộn có bám dính chất màu nâu đỏ, mặt trên khoang trộn cao cách mặt đất 110cm; tiếp giáp máy trộn về phía Tây có các dụng cụ sản xuất: xẻng, búa, bay, thuổng; phía Đông máy trộn là 01 thùng phuy nước, hiện tại còn 2/3 nước trong thùng.

Tiếp giáp máy trộn về phía Nam là máy đầm gạch, máy đầm có hệ thống công tắc điều khiển ở phía trước, phía Tây và phía Đông có hệ thống Át tô mát

Cách máy đầm 180cm về phía Tây, cách đất 131cm tại mặt phía Đông của cột lán sản xuất gạch có 03 cầu dao điện 3 pha: phía trên cùng là cầu dao tổng, bên dưới phía Nam là cầu dao điện máy trộn, bên dưới phía Bắc là cầu dao điện máy đầm; sát về phía Nam cầu dao tổng là Át tô mát dùng cho hệ thống máy bơm nước.

Cách hệ thống máy trộn, máy đầm gạch về phía Đông Nam 200cm là các giá gỗ để đặt gạch thành phẩm.

Cách lán về phía Nam 10m là đồng gạch thành phẩm gồm gạch đã khô và gạch còn ẩm.

Cách hệ thống máy trộn, máy đầm gạch về phía Đông 7m là đầu vòi nước của hệ thống máy bơm nước.

Biên bản khám nghiệm tử thi vào hồi 00 giờ 35 phút ngày 15/12/2019 tại nhà xác bệnh viện đa khoa huyện Như Xuân đối với Lương Văn Đ

*** Khám ngoài:**

Chiều dài tử thi: 156cm, thể tạng trung bình, đang trong thời kỳ co cứng.

Phía trên: Bên ngoài mặc áo phông cộc tay màu trắng, bên trong mặc áo sơ mi cộc tay đồng phục phạm nhân. Phía dưới: mặc quần đùi màu xanh.

Các dấu vết trên quần áo:

+ Mặt ngoài thân áo trái, mặt ngoài lưng áo có nhiều vết tì trượt, đa hình thái, kích thước theo chiều hướng làm mòn vải, bề mặt các vết bám dính bụi đất, bê tông;

+ Vùng cổ áo phông và áo sơ mi bám dính máu;

+ Mặt ngoài mặt trước, mặt sau quần đùi bám dính nhiều bụi đất, bê tông, xi măng.

Các dấu vết tổn thương trên cơ thể:

+ Vết xây xước da, bầm tụ máu không liên tục, không rõ hình, trong diện 3cm x 2,5cm vùng đỉnh thái dương phải, chiều hướng dấu vết từ trên xuống dưới, từ phải qua trái;

+ Vết xây xước da, bầm tụ máu không liên tục, không rõ hình trong diện 38cm x 15cm từ mặt trên vai trái, vùng ngực trái đến đường nách giữa bên trái ngang vị trí khoang liên sườn 7, 8; chiều hướng vết từ trên xuống dưới, chéo từ trái qua phải;

+ Vết xây xước da không liên tục, không rõ hình trong diện 34cm x 17cm vùng cổ sau, mặt sau vai phải và trong vùng lưng phải, mặt sau cách tay phải, chiều hướng vết từ trên xuống dưới, từ trái qua phải;

+ Vết xây xước da không liên tục, không rõ hình kích thước 17cm x 11,5cm vùng giữa lưng, ngang khoang liên sườn 3, 4, chiều hướng vết từ trên xuống dưới, chéo từ phải qua trái;

+ Lòng hai bàn tay bám dính nhiều bụi đất, bột đá, bột xi măng;

*** Mô tử thi:**

+ Vùng đầu: Tổ chức dưới da đầu và cơ thái dương hai bên màu sắc đồng nhất không có tổn thương. Xương hộp sọ trắng đều, các đường khớp liên kín xương không có tổn thương;

+ Vùng cổ, ngực, bụng: Tụ máu tổ chức dưới da, cơ vùng ngực trái và dưới xương đòn phải. Dập rạch cơ liên sườn tương ứng khoang liên sườn 1, 2, 3, 4 bên trái; tụ máu trung thất trước. Gãy xương đòn hai bên, gãy cung trước xương

sườn số 1, 2, 3, 4 bên trái. Khoang ngực trái có khoảng 2500ml máu không đông lẫn máu cục. Dập, rách, tụ máu thùy trên, thùy giữa, thùy dưới phổi trái; trong lòng khí phế quản có ít dịch máu. Phổi phải màu sắc nhợt nhạt không có tổn thương. Đứt rời động mạch dưới đòn trái;

+ Tim: Khoang ngoài tim có ít dịch. Cơ và van tim không có tổn thương;

+ Ổ bụng không có dịch. Gan màu nâu nhạt, mật độ mềm, không có tổn thương;

+ Dạ dày có ít dịch, không có thức ăn, niêm mạc dạ dày không có tổn thương;

+ Các bộ phận khác trong ổ bụng không phát hiện thấy tổn thương;

Tại Bản kết luận giám định số 566/GĐPY-PC09 ngày 20/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Nguyên nhân chết: Suy hô hấp, suy tuần hoàn do dập rách phổi trái, đứt động mạch dưới đòn trái.

Ngày 15/12/2019, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa đã trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa giám định độc chất - ma túy, nồng độ còn trong máu của Lương Văn Đ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa ngày 08/01/2020, kết luận: Không phát hiện các chất độc, ma túy, mẫu máu của Lương Văn Đ âm tính với Ethanol.

Ngày 15/12/2019, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa đã trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa giám định mẫu máu thu được tại hiện trường và mẫu máu của Lương Văn Đ có cùng một nhóm máu hay không?

Tại Bản kết luận giám định pháp y về mô bệnh học số MBH10/2020/TTPY ngày 20/01/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa, kết luận: mẫu đã gửi không đạt tiêu chuẩn để làm được định danh nhóm máu.

Ngày 16/01/2020, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa đã ra Quyết định thực nghiệm điều tra số 368/VPCQCSĐT.

Ngày 21/01/2020, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh đã tổ chức tiến hành thực nghiệm điều tra đối với vụ phạm nhân Lương Văn Đạt chết, kết quả:

- Người đóng thế (có cùng chiều cao, thể trạng tương tự nạn nhân Lương Văn Đ) ngồi bình thường được trong buồng máy trộn vật liệu;

- Khi người đóng thế ngồi trong buồng máy trộn, nếu người khác ở vị trí trước máy đập gạch và chéch hai bên (trái, phải) máy đập gạch thì không quan sát được người ngồi trong buồng trộn (Vị trí quan sát được người ngồi trong buồng trộn là người khác đứng gần hai bên thành buồng trộn);

- Khi người ngồi trong buồng trộn dùng búa, bay, gạt để dọn dẹp vật liệu trong buồng trộn; trường hợp bên ngoài có người dọn dẹp vật liệu thì không phân biệt được tiếng dọn dẹp bên trong và bên ngoài buồng trộn;

- Loại trừ các tình huống phạm nhân Lương Văn Đ đứng bên ngoài, cúi người vào trong để dọn dẹp buồng trộn;

- Bộ phận có thể gây nên tổn thương chính (tại ngực trái và phần gãy xương đòn trái) trên tử thi Lương Văn Đ là phần đầu thanh đứng giữ tay quay – trục quay và một phần thanh trộn vật liệu.

Ngày 27/02/2020, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa đã trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định bổ sung:

- Cơ chế hình thành vết thương trên tử thi Lương Văn Đ;

- Thương tích tại ngực trái và phần gãy xương đòn trái, gãy cung trước xương sườn số 1, 2, 3, 4 bên trái tử thi Lương Văn Đ có thể do phần đầu thanh đứng giữ tay quay - trục quay và một phần thanh trộn vật liệu gây ra hay không?

Tại Bản kết luận giám định số 959/GĐPY-PC09 ngày 16/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa; kết luận:

+ Cơ chế hình thành vết thương trên tử thi của Lương Văn Đạt là do vật tày gây ra;

+ Phần đầu thanh đứng giữa tay quay – trục quay và một phần thanh trộn vật liệu có thể gây ra được thương tích vùng ngực trái và phần gãy xương đòn trái, gãy cung trước xương sườn số 1, 2, 3, 4 bên trái trên tử thi Lương Văn Đ.

* Về phần dân sự: Theo báo cáo của gia đình bị hại, chi phí mai táng hết số tiền là: 31.135.000đ; trong đó: Trại giam Thanh L hỗ trợ số tiền là 13.000.000đ; ông Phạm Văn X (bố đẻ bị cáo) bồi thường 2.000.000đ. Gia đình bị hại yêu cầu bị cáo Phạm Văn Th phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 51/CT-VKS-P2 ngày 9 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Phạm Văn Th về tội “ Vô ý làm chết người” theo khoản 1 Điều 228 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Văn Th; sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị đối với Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Phạm Văn Th từ 24 đến 30 tháng tù về tội “ Vô ý làm chết người”. Về dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại là 164.135.000đ; vật chứng, án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Th không tranh luận về tội danh, điều luật, thừa nhận toàn bộ hành vi vô ý làm chết người như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát tỉnh Thanh Hóa đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện gia đình bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ

tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn Th khai nhận hành vi phạm tội như nội dung của bản cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo Phạm Văn Th phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người đại diện hợp pháp bị hại, người làm chứng, phù hợp khách quan với chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản khám nghiệm, sơ đồ, bản ảnh hiện trường; Biên bản khám nghiệm tử thi; Kết luận giám định pháp y có đủ cơ sở kết luận: Ngày 14/12/2019, Phạm Văn Th được phân công cùng các phạm nhân khác tham gia lao động đóng gạch cốt, tuy không phải ngày được phân lịch trực dọn vệ sinh nhưng đã chủ động hỗ trợ các phạm nhân khác làm vệ sinh sau khi buổi lao động kết thúc. Do không chú ý quan sát những phạm nhân cũng đang dọn vệ sinh máy móc xung quanh nên Phạm Văn Th đã dùng tay đóng cầu dao để đóng điện nhằm bật máy bơm nước để làm vệ sinh dụng cụ lao động nhưng do cầu thả bị cáo Th đã bật nhầm cầu dao điện làm máy trộn nguyên liệu hoạt động, làm thanh trộn đánh vào người Lương Văn Đ khi Đ đang vệ sinh trong lòng máy trộn, dẫn đến hậu quả làm anh Lương Văn Đạt tử vong tại bệnh viện đa khoa huyện Như X, Phạm Văn Th không thấy trước hành vi của mình có thể gây ra hậu quả. Hành vi này đã phạm vào tội “Vô ý làm chết người” quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng con người do cầu thả trong lúc lao động cải tạo đã làm cho nạn nhân tử vong, gây mất trật tự an, an toàn xã hội. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, đảm bảo ý nghĩa trừng trị của pháp luật, đồng thời đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng ngừa tội phạm trong giai đoạn hiện nay.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng: Tuy bị cáo Phạm Văn Th đã có hai tiền án nay lại tiếp tục phạm tội với lỗi vô ý nên không thuộc trường hợp tái phạm hay tái phạm nguy hiểm nên không có; tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại báo cáo tổng chi phí mai táng cho anh Lương Văn Đ hết số tiền là: 31.135.000đ; trong đó: Trại giam Thanh L hỗ trợ số tiền là 13.000.000đ; ông Phạm Văn X (bố đẻ bị cáo) bồi thường 2.000.000đ. Gia đình bị hại ông Lương Văn H yêu cầu bị cáo Phạm Văn Th bồi thường số tiền còn lại 15.135.000đ; tiền tổn thất về tinh thần 149.000.000đ.

Xét thấy: Yêu cầu gia đình bị hại ông Lương Văn H là có căn cứ pháp luật, nên buộc bị cáo Phạm Văn Th bồi thường tiền mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần tổng cộng là 164.135.000đ

[6] Nguyên đơn dân sự Trại giam Thanh L có văn bản hỗ trợ tiền mai táng phí cho bị hại 13.000.000đ và không yêu cầu bị cáo Phạm Văn Th trả lại số tiền trên, là hoàn toàn tự nguyện Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về tổng hợp bản án: Bị cáo Phạm Văn Th đang chấp hành bản án số 39A/2019/HSST ngày 27/2/2019 Th bị Tòa án nhân dân quận Hoàn K, TP Hà N xử phạt 24 (hai bốn) tháng tù giam về tội Vận chuyển hàng cấm. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2018, tính đến ngày trích xuất từ Trại giam Thanh L đến Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa để tạm giam từ ngày 12/3/2020, bị cáo Phạm Văn Th đã chấp hành án được 14 tháng 18 ngày tù, còn lại 09 tháng 12 ngày tù. Buộc bị cáo Phạm Văn Th phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo Điều 56 Bộ luật hình sự.

[8] Các vấn đề khác: Ngày 02/3/2020, Trại giam Thanh L đã ban hành Quyết định kỷ luật số 01/QĐ-TGTL về việc kỷ luật Lê Mạnh U; hình thức kỷ luật: Khiển trách.

[9] Về án phí, bị cáo Phạm Văn Th phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí có giá ngạch trong hình sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm văn Th phạm tội “ Vô ý làm chết người”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Phạm Văn Th 30 (ba mươi) tháng tù, về tội “ Vô ý làm chết người người”. Tổng hợp hình phạt của hai bản án là 39 tháng 12 ngày tù Thời hạn tù tính từ ngày 12/3/202, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2.Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật h ình sự; Điều 584; 585; 586; 590; 591; 468 Bộ luật Dân sự 2015; Buộc bị cáo Phạm Văn Th phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp bị hại ông Lương Văn H số tiền là 164.135.000 đồng (một trăm sáu tư triệu một trăm ba lăm nghìn đồng)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị hại ông H có đơn yêu cầu thi hành án, cơ quan Thi hành án có quyết định thi hành nếu bị cáo Th không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ khoản tiền bồi thường ông H thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS.

2. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 8.206.750 đồng, tiền án phí có giá ngạch trong hình sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo , đại diện cho người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm iết bản án.

Nơi nhận:

- TAND cấp Cao tại Hà Nội
- VKSND cấp cao Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Thanh Hóa;
- Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Sở tư pháp Thanh Hóa;
- Bị cáo; Người đại diện cho người bị hại;
- Nguyên đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quách Văn Th